

Bản án số: 02/2025/HNGĐ – ST

Ngày 15 - 01 - 2025

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Kim Oanh và ông Lê Xuân Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Khuất Tiến Phúc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội: Bà Khuất Thu Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân-gia đình thụ lý số: 159/2024/TLST – HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2024 về việc: Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST – HNGĐ ngày 07/01/2025, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Cao Thị Ng, sinh năm 1983 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Nghĩa L, xã Võng X, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội

* Bị đơn: Anh Ngô Đức T, sinh năm 1980 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Nghĩa L, xã Võng X, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và các bản khai của nguyên đơn là chị Cao Thị Ng trình bày: Chị Cao Thị Ng và anh Ngô Đức T đăng ký kết hôn tại UBND xã Võng X, huyện Phúc Thọ ngày 28/8/2004. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian dài tại Thôn Nghĩa L, xã Võng X, huyện Phúc Thọ và có 03 con chung. Khoảng giữa năm 2023 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh T cứ uống rượu xong lại chửi bới vợ con một cách vô cớ. Anh T chửi rất lâu làm ảnh hưởng đến cuộc sống chung của các thành viên trong gia đình, đặc biệt là ảnh hưởng đến thời gian học ở nhà của các con. Chị và người thân của anh T đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh T không sửa chữa nên cuối năm 2013, chị Ng đã làm đơn ly hôn. Tòa án đã

phân tích và hòa giải thì anh T hứa sẽ thay đổi rồi viết cam kết không tái diễn việc chửi bới vợ con nên chị đã rút đơn ly hôn. Tuy nhiên, chỉ được thời gian ngắn, anh T vẫn chứng nào tật đó cứ uống rượu, sau đó lại chửi bới vợ con một cách vô cớ. Chị Ng đi làm cả ngày, muốn đi ngủ sớm để bảo đảm sức khỏe nhưng anh T không cho đi ngủ. Các con của anh chị không tập trung vào việc học tập được nên đã ảnh hưởng đến kết quả thi cử. Chị Ng không thể chịu đựng thêm được nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là cháu Ngô Đức A, sinh năm 2005; cháu Ngô Đăng Kh, sinh ngày 04/9/2007 và cháu Ngô Thị Ngọc M, sinh ngày 03/01/2017. Hiện cháu Đức A đã trên 18 tuổi và có khả năng lao động còn cháu Kh và cháu M đều dưới 18 tuổi. Khi ly hôn, chị Ng xin nuôi cháu M, để anh T nuôi cháu Kh, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung..

Về tài sản chung: Chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Không có.

Ngoài ra, chị Ng không yêu cầu gì khác.

* Bị đơn là anh Ngô Đức T trình bày: Về thời gian, điều kiện kết hôn, quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc và sinh con đúng như chị Ng trình bày. Khoảng năm 2023, anh thấy chị Ng mua son phấn, nước hoa trang điểm. Anh không thích nên có mắng chửi chị Ng thì chị Ng đã gửi đơn ra Tòa án xin ly hôn. Sau đó được Tòa án hòa giải nên chị Ng rút đơn. Thời gian gần đây, anh có hay uống rượu. Chị Ng không ngủ cùng giường với anh mà lại sang ngủ cùng con. Anh không đồng ý nhưng chị Ng vẫn không nghe nên anh có chửi vợ. Anh thấy mâu thuẫn vợ chồng không căng thẳng nên anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là cháu Ngô Đức A, sinh năm 2005; cháu Ngô Đăng Kh, sinh ngày 04/9/2007 và cháu Ngô Thị Ngọc M, sinh ngày 03/01/2017. Hiện cháu Đức A đã trên 18 tuổi và có khả năng lao động còn cháu Kh và cháu M đều dưới 18 tuổi. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn, để chị Ng nuôi cháu M, còn anh nuôi cháu Kh, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Không có.

Ngoài ra, anh T không có ý kiến gì khác.

* Kết quả xác minh tại địa phương: Vợ chồng chị Ng và anh T kết hôn từ năm 2004 và sinh sống làm ăn tại Thôn Nghĩa L, xã Võng X. Vợ chồng có thời gian chung sống hạnh phúc và sinh được 03 con chung. Khoảng năm 2023 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh T thường xuyên uống rượu sau đó chửi bới vợ con nhiều lần.

Tại phiên tòa chị Ng giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T và có nguyện vọng được nuôi cháu M.

Tòa án đã hòa giải nhưng không đạt kết quả.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ phát biểu: Tòa án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền và xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, việc xác định tư cách người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, tổng đạt văn bản tố tụng đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Cao Thị Ng.

Xử cho chị Cao Thị Ng được ly hôn với anh Ngô Đức T.

Về con chung: Giao cho chị Ng nuôi cháu Ngô Thị Ngọc M, sinh ngày 03/01/2017, giao cho anh T nuôi cháu Ngô Đăng Kh, sinh ngày 04/9/2007 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về nợ: Không có.

Về án phí: Chị Ng phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Cao Thị Ng có đơn ly hôn với anh Ngô Đức T thường trú tại Thôn Nghĩa L, xã Võng X, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ thụ lý và giải quyết vụ án ly hôn của chị Ng là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị Ng kết hôn với anh Ngô Đức T trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Võng X, huyện Phúc Thọ vào ngày 28/8/2004. Vì vậy, quan hệ hôn nhân này là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng làm ăn sinh sống tại xã Võng X, huyện Phúc Thọ, chung sống hạnh phúc thời gian dài và có 03 con chung. Khoảng từ năm 2023, vợ chồng mới phát sinh mâu thuẫn, lý do là anh T hay uống rượu rồi chửi bới vợ con. Chị Ng và người thân của anh T đã khuyên giải nhiều nhưng anh T không thay đổi nên chị Ng đã gửi đơn yêu cầu giải quyết ly hôn. Được Tòa án hòa giải và anh T hứa, cam kết không uống rượu, chửi bới vợ con nữa nên chị Ng đã rút đơn. Tuy nhiên, chỉ được thời gian ngắn, anh T vẫn chứng nào tật đó, không sửa chữa, lại thường xuyên uống rượu rồi chửi bới vợ con liên miên.

Xét thấy, nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị Ng và anh T hình thành từ những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống hàng ngày dẫn đến xung đột giữa hai vợ chồng, nguyên nhân chủ yếu là do anh T hay uống rượu sau đó chửi bới vợ con. Anh T đã hứa và viết cam kết sửa chữa lỗi lầm của mình để cùng vợ làm ăn, nuôi dạy các con nên chị Ng đã tha thứ cho anh T, rút đơn ly hôn. Tuy nhiên, anh T không thay đổi bản thân, vẫn thường xuyên uống rượu rồi chửi bới vợ con liên miên. Chị Ng không thể chịu đựng thêm được nữa nên tiếp tục xin ly hôn. Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa chị Ng và anh T còn tồn tại nhưng không có hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chị Ng xin ly hôn anh T là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung: Vợ chồng chị Ng và anh T có 03 con chung là Ngô Đức A, sinh năm 2005; cháu Ngô Đăng Kh, sinh ngày 04/9/2007 và cháu Ngô Thị Ngọc M, sinh ngày 03/01/2017. Hiện cháu Đức A đã trên 18 tuổi và có khả năng lao động còn cháu Kh và cháu M đều dưới 18 tuổi. Chị Ng xin nuôi cháu M, để anh T nuôi cháu Kh. Nguyên vọng của cháu M cũng muốn ở với mẹ còn cháu Kh muốn ở với bố, nên giao cháu Kh cho anh T nuôi dưỡng, giao cháu M cho chị Ng nuôi là phù hợp vào thời điểm hiện tại.

Cả chị Ng và anh T đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với cả anh T và chị Ng cho đến khi có quyết định thay đổi khác.

[2.3]. Về tài sản chung: Các đương sự đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét

[2.4]. Về nợ: Các đương sự đều xác nhận vợ chồng không nợ ai nên Tòa án không xem xét.

[2.5]. Về án phí: Chị Cao Thị Ng phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5, 6 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Cao Thị Ng.

Chị Cao Thị Ng được ly hôn anh Ngô Đức T.

2. Về con chung: Giao cho chị Cao Thị Ng trực tiếp nuôi con Ngô Thị Ngọc M, sinh năm 03/01/2017; giao cho anh Ngô Đức T trực tiếp nuôi con Ngô Đăng Kh, sinh

ngày 04/9/2007 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác của cơ quan có thẩm quyền.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho cả anh T và chị Ng đến khi có quyết định thay đổi khác. Anh T và chị Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không giải quyết

4. Về nợ: Không có.

5. Về án phí: Chị Cao Thị Ng phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ và số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị Ng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số: 0013314 ngày 30/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

6. Căn cứ vào các Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự:

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ;
- TAND thành phố Hà Nội;
- UBND thị trấn Phúc Thọ, h. Phúc Thọ (ngày 24/10/2017)
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đức Hiếu

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Đức Hiếu

